

Số: 15 /NQ-HĐND

Vĩnh Châu, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**  
**KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Trên cơ sở Báo cáo số 292/BC-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Tiếp tục thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thích ứng biến đổi khí hậu. Tạo môi trường thuận lợi, phát huy nội lực và thu hút nhiều nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chỉnh trang đô thị, duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, điều kiện sinh hoạt và chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

1. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt từ 260 triệu đồng trở lên.

2. Diện tích trồng lúa 2.600 ha, tổng sản lượng 12.766 tấn (trong đó: có 11.744 tấn lúa đặc sản).

3. Diện tích trồng màu lương thực, thực phẩm và cây công nghiệp ngắn ngày 11.000 ha, trong đó hành tím 7.000 ha; tổng sản lượng là 250.000 tấn.

4. Diện tích nuôi thủy sản là 29.000 ha (trong đó, nuôi tôm 24.300 ha, thủy sản khác 4.700 ha). Tổng sản lượng thủy hải sản 120.000 tấn; trong đó, sản lượng tôm nuôi là 105.000 tấn.

5. Số lượng chăn nuôi đàn gia súc 9.000 con và đàn gia cầm 130.000 con.
6. Giá trị sản xuất công nghiệp 1.200 tỷ đồng (tính theo giá so sánh 2010).
7. Xây dựng nông thôn mới: xã Hòa Đông đạt 15 tiêu chí nông thôn mới nâng cao.
8. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 9.000 tỷ đồng.
9. Thu ngân sách Nhà nước theo phân cấp trên địa bàn 65.000 triệu đồng.
10. Về giáo dục - đào tạo: huy động học sinh ra lớp đầu năm học là 35.022 học sinh. Trong đó: nhà trẻ, mẫu giáo 5.800 cháu (nhà trẻ: 450, mẫu giáo: 5.350), tiểu học 16.222 học sinh, trung học cơ sở 9.700 học sinh, trung học phổ thông 3.300 học sinh. Phổ cập giáo dục tiểu học 80 người, phổ cập giáo dục trung học cơ sở 300 người; tỷ lệ xã, phường đạt phổ cập giáo dục THCS 100%; xóa mù chữ trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi là 100 người; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 77%.
11. Y tế: tỷ lệ xã, phường đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã là 100%. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 99%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể cân nặng theo tuổi) còn 9,5%; tỷ lệ Trạm Y tế có bác sĩ phục vụ đạt 100%; tổng số giường bệnh là 300 giường và tổng số bác sĩ trên địa bàn thị xã là 63 bác sĩ.
12. Bảo hiểm xã hội: tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,15% và tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 31,3%.
13. Văn hóa, thể thao và du lịch: tổng số gia đình văn hóa mới 33.656 hộ; 58.000 người luyện tập thể dục thể thao và số hộ gia đình thể thao đạt 3.450 hộ.
14. Lao động - dạy nghề - giảm nghèo: giải quyết việc làm mới 2.500 lao động; trong đó, lao động đi làm việc có thời hạn theo hợp đồng ở nước ngoài là 45 người. Lao động được qua đào tạo là 3.700 người (trong đó, dạy nghề 700 người kể cả tư nhân); giảm ít nhất 800 hộ nghèo (trong đó, có 500 hộ Khmer).
15. Môi trường: tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung ở đô thị là 96% và nông thôn là 50%; tỷ lệ cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường là 100%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ đạt chuẩn môi trường 97%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn đạt chuẩn môi trường 55%; tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải nguy hại 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải 100%.
16. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đạt 95% số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết.
17. Thực hiện công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100%; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 100% theo quy mô tổ chức; tỷ lệ dân quân tự vệ được huấn luyện đạt từ 92% trở lên.

### III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

## **1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

- Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu; trong đó, tiếp tục thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trọng tâm là thực hiện các giải pháp về: (1) Chuyển đổi hình thức tổ chức sản xuất hàng hóa tập trung với giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã; (2) Tháo gỡ khó khăn về vốn sản xuất và đầu vào với giải pháp thực hiện liên kết sản xuất theo đơn hàng gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng nông sản hàng hóa, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; (3) Quản lý sản xuất chủ động với giải pháp thực hiện triệt để việc đăng ký kê khai ban đầu trong sản xuất nông nghiệp; (4) Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp kỹ thuật về phòng ngừa, quản lý và xử lý bệnh ở tôm nuôi, đồng thời khắc phục những bất lợi, khó khăn trong nuôi trồng thủy sản; các biện pháp quản lý tổng hợp về phòng trừ sâu bệnh trên hành tím thương phẩm.

- Tập trung phát triển rau màu, nhân rộng các mô hình có hiệu quả, khuyến khích chuyển đổi giống mới, áp dụng quy trình kỹ thuật cho sản phẩm đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. Phối hợp thực hiện có hiệu quả các đề án, dự án của tỉnh về: phát triển cây ăn quả đặc sản, phát triển chăn nuôi bò thịt, chương trình sản phẩm nông sản chủ lực cấp tỉnh, chương trình OCOP, chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp bằng tem xác thực điện tử.

- Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại tập trung gắn với chuỗi sản xuất và phòng, chống dịch bệnh, hạn chế thấp nhất thiệt hại trong chăn nuôi.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp trồng rừng, đáp ứng yêu cầu phòng hộ ven biển, ven sông; đảm bảo độ che phủ của rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu. Chủ động theo dõi diễn biến thời tiết và tăng cường phòng, chống thiên tai, nhất là trong mùa mưa bão.

- Huy động mọi nguồn lực thực hiện nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Huy động tốt các nguồn lực, bố trí vốn kịp thời cho các dự án đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí về kết cấu hạ tầng.

## **2. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ**

- Triển khai thực hiện công tác khuyến công nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất đầu tư nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Khuyến cáo, tuyên truyền sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, cải thiện năng lực quản lý và tay nghề; bảo đảm an toàn vệ sinh lao động và thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động.

- Tăng cường quảng bá lợi thế, tiềm năng của địa phương để thu hút đầu tư các thành phần kinh tế; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Vĩnh Châu. Thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn. Phối hợp cùng với các sở, ngành tỉnh hỗ trợ nhà đầu tư triển khai thực hiện đúng tiến độ các dự án

phát triển hạ tầng lưới điện, cung cấp điện và các dự án điện năng lượng tái tạo trên địa bàn.

- Tăng cường các hoạt động kích cầu thị trường, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; hỗ trợ kết nối cung cầu và liên kết tiêu thụ hàng hóa. Xây dựng kết hợp quảng bá các thương hiệu hàng hóa thế mạnh và tiềm năng của địa phương để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

### **3. Tài chính, đầu tư công, tín dụng**

- Khẩn trương triển khai kế hoạch vốn đầu tư năm 2023. Tập trung mọi nguồn lực bảo đảm giải ngân vốn đầu tư theo kế hoạch. Đẩy mạnh giải ngân đi đôi với đảm bảo chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

- Tăng cường quản lý, khai thác tốt các nguồn thu ngân sách, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2023 đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; tăng cường các biện pháp quản lý tốt nguồn thu, chống thất thu ngân sách.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình hỗ trợ tín dụng để các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có thể tiếp cận được các nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp và phát triển kinh tế hộ gia đình.

### **4. Xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể**

- Tích cực triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; trong đó, quan tâm triển khai các hoạt động nâng cao năng lực doanh nghiệp; giúp doanh nghiệp kết nối cung cầu để tiếp cận và mở rộng thị trường. Quan tâm hỗ trợ hộ kinh doanh chuyên đổi lên doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có. Xây dựng kế hoạch chuyên đề về phát triển kinh tế tập thể gắn với dự án có hỗ trợ đầu tư vốn để nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả.

### **5. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, đô thị, bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu**

- Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản, lĩnh vực biển, biến đổi khí hậu. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý việc cấp phép xây dựng, đảm bảo việc thực hiện xây dựng đúng theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy hoạch kiến trúc đô thị, xử lý nghiêm với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

### **6. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; chương trình giảm nghèo bền vững; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, dân số, phát triển văn hóa**

- Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực, tiếp tục đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kiên cố hóa mạng lưới trường lớp. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, phục vụ tốt công tác dạy và học; tập trung xây dựng trường đạt chuẩn và tái

chuẩn Quốc gia theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục, công tác giảng dạy ở các cơ sở giáo dục trực thuộc. Tăng cường thực hiện huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học nhất là học sinh cấp tiểu học và trung học cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chế độ chính sách người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và nhất là giải quyết chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch trên địa bàn bằng nhiều hình thức. Phát triển du lịch phù hợp với điều kiện, lợi thế của địa phương, gắn với tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc.

## **7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo công khai, minh bạch trong thực hiện thủ tục hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin nhằm hiện đại hóa nền hành chính của thị xã. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thi hành công vụ, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những thiếu sót, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, các cấp, các ngành trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh; tích cực kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **8. Giữ vững quốc phòng, an ninh**

- Tập trung triển khai có hiệu quả công tác giữ vững an ninh quốc phòng, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Hoàn thành tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2023, củng cố và phát triển lực lượng dân quân đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác quốc phòng toàn dân.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp đấu tranh với âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, kết hợp công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nhân dân nhằm phòng chống và bài trừ các loại tệ nạn xã hội. Tăng

cường công tác tuần tra kiểm soát, thực hiện quyết liệt các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, nhằm giảm thiểu số vụ, số người chết do tai nạn giao thông.

## **Điều 2.**

**1.** Giao Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

**2.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua./.

### ***Nơi nhận:***

- TT. HĐND, UBND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở KH-ĐT tỉnh Sóc Trăng;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND-UBND, UBMTTQ thị xã;
- Ban KT-XH HĐND thị xã;
- Thành viên UBND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã khóa XII;
- Các cơ quan (Đảng - CQ - ĐT) thị xã;
- TT. HĐND, UBND xã, phường;
- Lưu: VT. NC.

**CHỦ TỊCH**

**Trà Khol**